DANH MỤC PHÉP THỬ NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED TESTS

(Kèm theo quyết định số: 2107 ***/QĐ-VPCNCL ngày*** 27 ***tháng 11 năm 2023***
của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng)

Tên phòng thí nghiệm: **Phòng thí nghiệm kiểm tra không phá hủy - Bộ phận kỹ thuật Luyện Kim**

Laboratory: ***Non- Destructive Examination Laboratory - Technology Division***

Cơ quan chủ quản: **Công ty TNHH Gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh**

Organization: ***Formosa Ha Tinh Steel Corporation***

Lĩnh vực thử nghiệm: **Thử nghiệm không phá hủy**

Field of testing: ***Non - Destructive Testing***

Người quản lý*:* **Chiang Ming**

Laboratory manager:

Người có thẩm quyền ký/ *Approved signatory*:

TT	Họ và tên/ *Name*	Phạm vi được ký/ *Scope*
1.	**Võ Thị Hoài**	Các phép thử nghiệm được công nhận/ *Accredited tests*
2.	**Fan Chih Ming**	Các phép thử STT 2, 3, 4 được công nhận/ *Accredited No. 2, 3, 4 tests*

Số hiệu/ *Code*: **VILAS 1069**

Hiệu lực công nhận/ *Period of Validation:* **Kể từ ngày** 27 **/11/2023 đến ngày 06/12/2026**

Địa chỉ/*Address*: **Khu kinh tế Vũng Áng, phường Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh**

Vung Ang Economic Zone, Ky Long Ward, Ky Anh Town, Ha Tinh Province

Địa điểm/*Location*: **Khu kinh tế Vũng Áng, phường Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh**

Vung Ang Economic Zone, Ky Long Ward, Ky Anh Town, Ha Tinh Province

Điện thoại/ *Tel*: **0838983190** Fax: **(+84)-239-3722-112**

E-mail: **bobbyray62962@gmail.com** Website: **www.fhs.com.vn**

DANH MỤC PHÉP THỬ NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED TESTS

VILAS 1069

Bộ phận kỹ thuật Luyện Kim - Phòng thí nghiệm kiểm tra không phá hủy/

Technology Division - Non- Destructive Examination Laboratory

Lĩnh vực thử nghiệm: **Thử nghiệm không phá hủy**

Field of testing: ***Non - Destructive Testing***

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử *Materials or products tested*	Tên phép thử cụ thể *The name of specific tests*	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo *Limit of quantitation (if any)/ range of measurement*	Phương pháp thử *Test methods*
1.	**Vật liệu không rỗ xốp** ***Non-porous metals***	Phát hiện bất liên tục mở ra trên bề mặt bằng phương pháp thấm lỏng (x)- *Detecting discontinuities which are open to the surface by liquid penetrant method*	-	ASME BPVC Section V Article 6 : 2023
2.	**Thép tấm** ***Steel plate***	Phát hiện tách lớp bằng kỹ thuật siêu âm trùm tia thẳng (x) *Detecting laminations by straight-beam ultrasonic technical*	Chiều dày/ *Thickness* (12,5 ~ 250) mm	ASME BPVC Section V Article 23, SA-435/SA-435M : 2023
3.	**Mối hàn giáp mép cho thép cacbon hoặc thép hợp kim thấp** ***Weldding Carbon steel or low alloy steel***	Phát hiện bất liên tục bằng phương pháp siêu âm (x) *Detecting discontinuities by ultrasonic method*	Chiều dày/ *Thickness* (6 ~ 125) mm	ASME BPVC Section V Article 4 : 2023
4.	**Vật liệu có nhiễm từ** ***Ferromagnetic materials***	Phát hiện các vết nứt và các bất liên tục khác trên bền mặt bằng phương pháp hạt từ (x) *Detecting cracks and other discontinuities on the surfaces by magnetic particle method*	-	ASME BPVC Section V Article 7 : 2023

Ghi chú/*Note*:

- (x): Phép thử có thực hiện ở hiện trường/ *On-site tests*
- ASME: Hiệp hội kỹ sư cơ khí Hoa Kỳ/ *The American Society of Mechanical Engineers*